TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2024/HSST
Ngày: 24/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quang
Bà Đỗ Thị Hồng Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 121/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đăng K, sinh năm: 1999 tại tỉnh Đ.

Hộ khẩu thường trú: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo. Giới tính: Nam.

Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Làm thuê;

Con ông Nguyễn Quốc B, sinh năm: 1974 (đã chết) và bà Vũ Thị Thụy U, sinh năm: 1974. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị giam giữ từ ngày 04/02/2024 tại Trạm tam giam B5 – Công an tỉnh Đồng Nai.

- Bị hại: Bà Trần Thị Thu D, sinh năm: 1962, HKTT: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đ (chết ngày 20/11/2023).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1960, anh Nguyễn Anh Q, sinh năm: 1983, chị Nguyễn Quốc K, sinh năm: 1985, chị Nguyễn Thị Thu D, sinh năm: 1987, cùng địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đ.

Người làm chứng: Anh Lê Huỳnh D, sinh năm: 1996.

(bị cáo có mặt, các đương sự khác vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đăng K, sinh năm 1999 là người không có giấy phép lái xe hạng Al theo quy định. Vào khoảng 12 giờ ngày 20/11/2023, K điều khiển xe mô tô biển số 94D1- 495.26 chở theo anh Lê Huỳnh D ngồi sau, lưu thông trên Quốc lộ 1 theo hướng thành phố Long Khánh đi hướng thành phố Biên Hòa. Trên đường đi K vừa điều khiển xe vừa quay lại nói chuyện với Dinh, khi đi đến km 1842+280 đoạn đường có khoảng trống dải phân cách cứng thuộc ấp Nhân Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai do K thiếu quan sát, không làm chủ được tốc độ nên không phát hiện bà Trần Thị Thu Dân đang đi bộ sang đường (không đi trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ) từ phía bên phải qua phía bên trái theo hướng xe mô tô lưu thông, bà D vừa đi đến vạch sơn phân làn đường (giữa làn đường xe ô tô và làn đường hỗn hợp) thì đầu xe mô tô biển số 94D1-495.26 đã va chạm vào phía bên hông trái người bà D, làm bà D bị ngã văng ra giữa đường tại khu vực không có dải phân cách và bị thương nặng, bà D được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, đến 15 giờ 23 phút cùng ngày bà D tử vong. K và anh D bị xây xát nhẹ.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông. Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện như sau:

"*Hiện trường chung nơi xảy ra tai nạn là đường đôi, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, xe lưu thông hai chiều ngược lại, ở giữa có dải phân cách cứng phân chia phần đường. Hướng tỉnh Bình Thuận đi thành phố Hồ Chí Minh, mặt đường rộng 7m40, có vạch sơn đứt quãng chia làm hai phần đường rộng lần lượt 16 là 3m40 và 4m00. Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường mở cho các phương tiện quay đầu xe, có vạch sơn dành cho người đi bộ qua đường. Tại km 1842+100 hướng tỉnh Bình Thuận đi thành phố Hồ Chí Minh có biển báo số W.201b.*

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên, vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết.

(1) Vị trí xe mô tô biển số 94D1-495.26.

(2) Vết cày xước, bong tróc mặt đường.

(3) Vị trí nạn nhân.

(4) Trụ điện số 22.

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

+ Trụ điện số 22 bên lề phải theo hướng đi thành phố Hồ Chí Minh làm mốc.

+ Mép đường bên phải theo hướng tỉnh Bình Thuận đi thành phố Hồ Chí Minh làm chuẩn.

Mô tả số thứ tự vị trí của nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết.

(1) Xe mô tô biển số 94D1-495.26 nằm ngã nghiêng bên phải trên mặt đường, đầu quay về hướng đi tỉnh Bình Thuận, đuôi quay về hướng đi thành phố Hồ Chí Minh, trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn là 2m10, trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn là 1m70.

(2) Vết cày xước, bong tróc nhựa đường do quá trình xe (1) ngã tạo ra, đầu vết cày (2) cách mép đường chuẩn là 2m60 và cách gác chân trước của xe (1) là 6m90 theo hướng đi thành phố Hồ Chí Minh.

(3) Vị trí nạn nhân nằm trên mặt đường đầu quay về hướng mép đường làm chuẩn hơi chếch theo hướng đi tỉnh Bình Thuận, chân quay về hướng ngược lại, đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn là 7m50, chân nạn nhân cách mép đường chuẩn là 8m20, đầu nạn nhân hơi chếch theo hướng đi thành phố Hồ Chí Minh đến vị trí của vết cày (2) là 5m00.

(4) Trụ điện số 22 nằm bên lề phải cách mép đường 3m50, từ trụ điện số 22 chếch theo hướng đi tỉnh Bình Thuận đến vị trị trục bánh xe sau của xe (1) là 6m50".

Tiến hành đo nồng độ cồn và kiểm tra chất ma túy đối với Nguyễn Đăng K xác định tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông K không sử dụng rượu bia và chất ma túy.

Trên cơ sở kết quả khám nghiệm hiện trường đã xác định được nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do Nguyễn Đăng K điều khiển xe mô tô thiếu quan sát, không đảm bảo an toàn gây ra tai nạn và hậu quả như trên.

Tại bản giám định tử thi số 2593/KL-KTHS ngày 24/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của bà D như sau:

"*1. Các kết quả chính: Xây sát, bầm tím da hạ sườn, hông trái. Vỡ phức tạp xương chậu bên trái. Xây sát, bầm tím da cẳng chân trái mặt trước, gãy phức tạp hai xương cẳng chân trái. Tụ máu mặt sau phổi phải. Gãy xương sườn bên trái cung trước và cung bên. Trong Kng lồng ngực trái có nhiều máu loãng. Rách tụ máu rốn phải trái.*

2. Nguyên nhân tử vong: Đa chấn thương:

+ Chấn thương ngực kín, gãy xương sườn, dập phổi xuất huyết trong Kng lồng ngực.

+ Vỡ phức tạp xương chậu bên trái, gây phức tạp hai xương cẳng chân trái".

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển số 94D1-495.26 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 94D1-495.26.

Ngày 25/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom ban hành quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Đăng K để điều tra. Quá trình điều tra K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản Cáo trạng số 129/CT-VKS-TB ngày 16/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Nguyễn Đăng K phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô biển số 94D1-495.26 do anh Trương Minh T, sinh năm 1988, HKTT: Khóm 5, phường H, thị xã G, tỉnh B đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Tháng 10/2023, anh T đã bán xe cho anh Vũ Anh Q, sinh năm: 1984, HKTT: Số 41/1, ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Đ (là chủ cửa hàng mua bán xe máy T), sau đó anh Q bán lại cho Nguyễn Đăng K nhưng chưa làm thủ tục sang tên theo quy định, xe có nguồn gốc hợp pháp. Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe và 01 giấy chứng nhận đăng kí xe cho K.

Về phần dân sự: Nguyễn Đăng K đã bồi thường chi phí mai táng cho gia đình bà Trần Thị Thu D số tiền là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng). gia đình bà D đồng ý và làm đơn bãi nại, cam kết không thắc mắc về sau.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng các tình tiết như bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại, theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng K mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu; bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.2] Về sự vắng mặt của đại diện hợp pháp bị hại: Đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt và đã có lời khai trong quá trình điều tra, không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Vào khoảng 12 giờ 15 phút ngày 20/11/2023 Nguyễn Đăng K (không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 94D1-495.26 chở theo anh Lê Huỳnh Dinh ngồi sau, lưu thông trên Quốc lộ 1 theo hướng thành phố Long Khánh đi hướng thành phố Biên Hòa. Khi đến km 1842+280 thuộc ấp Nhân Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai do K thiếu quan sát, không làm chủ được tốc độ nên đã để đầu xe mô tô biển số 94D1-495.26 va chạm vào hông bên trái người bà Trần Thị Thu Dân đang đi bộ sang đường, hậu quả làm bà D tử vong.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Đăng K đã vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ nên phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét nhân thân: Bị cáo cáo nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường thiệt hại; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của địa phương;

Như vậy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ nên căn cứ điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô biển số 94D1-495.26 do anh Trương Minh T, sinh năm 1988, HKTT: Khóm 5, phường H, thị xã G, tỉnh B đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Tháng 10/2023, anh T đã bán xe cho anh Vũ Anh Q, sinh năm: 1984, HKTT: Số 41/1, ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Đ (là chủ cửa hàng mua bán xe máy T), sau đó anh bán lại cho Nguyễn Đăng K nhưng chưa làm thủ tục sang tên theo quy định, xe có nguồn gốc hợp pháp. Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe và 01 giấy chứng nhận đăng kí xe cho K la đúng quy định nên không xem xét thêm.

[5] Về dân sự: Đại diện hợp pháp bị hại đã nhận tiền bồi thường và làm đơn bãi nại, cam kết không thắc mắc về sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Trình bày của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ theo điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng K phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng K 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/02/2024.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Đăng K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện, VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục thi hành án huyện;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại;
- Trại tạm giam B5;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương